

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 379 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 24 tháng 02 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các nghị định của chính phủ số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng chính phủ số: 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng Nghệ An;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại tờ trình số 569/TTr-SNN ngày 18 tháng 02 năm 2025,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử tại các thủ tục hành chính có số thứ tự: các số 1, 2 mục VIII (lĩnh vực Hoạt động xây dựng); phần A (thủ tục hành chính cấp tỉnh) thuộc Quyết định 1192/QĐ-UBND ngày 15/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết



thủ tục hành thuộc phạm vi giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**Điều 3.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Công thông tin điện tử tỉnh thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- PCVP Ủy ban nhân dân tỉnh (Đ/c Thiên);
- Công TTĐT tỉnh.
- Lưu: VT, KSTT (TP; Th).

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đệ**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 379 /QĐ-UBND ngày 24/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

**1) 1.013234 Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)</b>	<b>DVCTT mức độ</b>
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân.</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý ( cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử).</li> </ul>	2 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở	Lãnh đạo phòng nhận hồ sơ (điện tử) và phân công Phó phòng phụ trách lĩnh vực, Công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	8 giờ làm việc	

	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phó phòng Quản lý xây dựng công trình: Rà soát sơ bộ Hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên thụ lý thẩm định hồ sơ.	8 giờ làm việc
		<p>Công chức Phòng Quản lý xây dựng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định hồ sơ.</li> <li>- Gửi Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có).</li> <li>- Tham mưu tổ chức thẩm định.</li> <li>- Dự thảo thông báo kết quả thẩm định, phí thẩm định trình lãnh đạo phòng xem xét.</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Phó phòng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 268 giờ làm việc đối (33,5 ngày) với các công trình cấp I</li> <li>- 188 giờ làm việc đối (23,5 ngày) với các công trình cấp II, III.</li> <li>- 108 giờ làm việc đối với công trình còn lại (13,5 ngày)</li> </ul> <p>(dùng hồ sơ thẩm định và thông báo kịp thời các lỗi sai sót về thông tin, số liệu trong nội dung hồ sơ trong vòng 20 ngày (160 giờ))</p>
		<p>Phó phòng Quản lý xây dựng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả.</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng.</li> </ul>	8 giờ làm việc
		<p>Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả.</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng.</li> </ul>	8 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ký số phê duyệt kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, chuyển kết quả về cho Văn thư Chi cục	8 giờ làm việc

Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	8 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc	
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		- 320 giờ (40 ngày làm việc) đối với công trình cấp II, III - 240 giờ (30 ngày làm việc) đối với công trình cấp II, III - 160 giờ (20 ngày làm việc) đối với công trình còn lại.		

**2) 1.013239 Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng**

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Nghệ An tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển	2 giờ làm việc	Một phần

		hồ sơ đến phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xử lý hồ sơ (cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử).		
Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công Phó phòng phụ trách, Công chức trong phòng thẩm tra, xử lý hồ sơ.	8 giờ làm việc	
		Phó phòng Quản lý xây dựng công trình: Rà soát sơ bộ Hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên thụ lý thẩm định hồ sơ.	8 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Quản lý xây dựng công trình: - Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm định hồ sơ. - Gửi Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có). - Tham mưu tổ chức thẩm định. - Dự thảo thông báo kết quả thẩm định, phí thẩm định trình Lãnh đạo phòng xem xét. - Chuyển hồ sơ cho phó phòng.	- 228 giờ làm việc đối (29 ngày) đối với các dự án nhóm A. - 148 giờ làm việc đối (19 ngày) đối với các dự án nhóm B -68 giờ làm việc đối với dự án nhóm C (9 ngày) (dùng hồ sơ thẩm định và thông báo kịp thời các lỗi sai sót về thông tin, số liệu trong nội dung hồ sơ trong vòng 20 ngày (160 giờ)	
		Phó phòng Quản lý xây dựng công trình: - Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng.	8 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: - Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng.	8 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ký số phê duyệt kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, chuyển kết quả về cho Văn thư Chi cục	8 giờ làm việc
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An, phát hành văn bản và gửi kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	8 giờ làm việc
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ. - Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	2 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian thực hiện tại các bước</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 280 giờ (35 ngày làm việc) đối với dự án nhóm A</li> <li>- 200 giờ (25 ngày làm việc) đối với dự án nhóm B</li> <li>- 120 giờ (15 ngày làm việc) đối với dự án nhóm C.</li> </ul>	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

